

Bản án số: 45/2021/HS-ST
Ngày 21-5-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hồ Thị Mỹ Phượng;
2. Ông Nguyễn Khắc Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Trúc Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Tới - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị N, sinh năm 1972 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D (đã chết) và bà Lâm Thị H (đã chết); bị cáo chung sống như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn với ông Lê Văn T từ năm 2017 đến năm 2020 không còn chung sống, bị cáo chưa có con; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 31/01/2021 đến nay; có mặt.

- Bị hại: Cháu Huỳnh Tấn G, sinh ngày 08 tháng 02 năm 2018; nơi cư trú: Ấp H1, xã H2, huyện C, tỉnh Tây Ninh (đã chết);

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Huỳnh Tấn G:

Chị Huỳnh Thị T, sinh năm 1980 và anh Nguyễn Quốc V, sinh năm 1980; cùng nơi cư trú: Ấp H1, xã H2, huyện C, tỉnh Tây Ninh; là cha, mẹ ruột của bị hại; chị Thúy, anh Việt vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 7/2018, Nguyễn Thị N nhận trông giữ và chăm sóc cháu Huỳnh Tấn G là con của anh Nguyễn Quốc V và chị Huỳnh Thị T. Mỗi ngày N được anh V và chị T trả tiền công là 100.000 đồng.

Sáng ngày 05/11/2020, Nguyễn Thị N rước cháu G về nhà N để trông giữ. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày N đưa cháu G ngủ trên võng trong phòng ngủ nhà của N. Lúc cháu G đang ngủ thì N nhờ ông Lê Văn T trông hộ để N đến chợ H2 mua thuốc lá cho ông Tới và N đi đến tiệm cắt tóc để làm móng tay. Sau đó, N đi về nhà thì thấy cháu G đã thức nên N lên võng nằm cùng với cháu G. Trong lúc đang nằm trên võng thì cháu G xuống võng đi sang nhà ông Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1974 là em ruột của N để chơi với cháu gái của ông A cũng bằng tuổi với cháu G.

Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày thì cháu G đi về nhà N nên N lấy cơm cho G ăn nhưng G không ăn nên N ngồi trên ghế sát giá võng để ăn phần cơm đó. Khi N ăn cơm xong thì cháu G đồ đồ chơi từ rổ ra ván đồ chơi thì một bánh xe đồ chơi của cháu G rơi và lăn vào trong giá võng. Khi cháu G đi lại nhặt cùng lúc đó N đứng lên đi vào nhà bếp. Thấy cháu G té úp mặt lên giá võng, N nghĩ cháu G giả bộ té như mọi khi nên đi tới bàn gần chỗ nấu ăn cắt cháo và quay lại. Cùng lúc này, ông Ngọc A cũng bế cháu gái qua chơi, thấy cháu G nằm úp ngang giá võng, nghĩ là cháu G đang giả vờ nên ông A dùng hai ngón tay chạm vào mông cháu G nhưng cháu G nằm im. Nghĩ là cháu G nũng nịu đòi N bế giống như thường ngày nên N tới bế cháu G thì cảm giác bị điện giật nhẹ nên N hô hoán cùng chồng đưa cháu G đến Trạm y tế xã H2 sơ cứu và chuyển đến Trung tâm y tế huyện C, tỉnh Tây Ninh cấp cứu nhưng cháu G đã chết.

Thường ngày cháu G ngủ trên võng mắc trên giá võng bằng kim loại ở phòng ngủ sát phòng khách. Cách đó, khoảng 01 tháng thì N dùng sợi dây điện màu đỏ, dài 7m20, một đầu nối với phích cắm, một đầu nối với ổ cắm rồi do N tự làm để dẫn điện từ phòng khách đến phòng ngủ để sử dụng quạt cho cháu G ngủ và sử dụng cho đến ngày cháu G bị điện giật. Trên dây điện có mỗi nối, được cách điện bằng bọc nylon màu xanh nhưng bọc bị rách lộ lõi đồng của dây điện. Vị trí đặt quạt gần ngang với giá võng nên vị trí mỗi nối bị hở trên dây điện chạm vào một đầu giá võng dẫn điện đến giá võng, giật chết cháu Huỳnh Tấn G.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

** Kết quả giám định:* Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 222/2020/TT ngày 28/12/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh kết luận: Nguyên nhân chết của cháu Huỳnh Tấn G là do điện giật.

** Trách nhiệm dân sự:* Đại diện gia đình cháu Huỳnh Tấn G yêu cầu bồi thường số tiền 63.000.000 đồng, N đã bồi thường xong. Đại diện gia đình cháu Huỳnh Tấn G không yêu cầu bồi thường thêm.

* *Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu đồ vật*: 01 (một) đoạn dây điện dài 7m20, màu đỏ, một đầu nối với phích cắm, một đầu nối với ổ cắm rời cách ổ cắm 3m55 là vị trí mối nối màu xanh, bị hở lộ dây đồng.

* *Kết quả kê biên tài sản*: Nguyễn Thị N không có tài sản riêng giá trị nên không tiến hành kê biên.

Bản cáo trạng số 28/CT-VKSTB, ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị N về tội “Vô ý làm chết người” theo quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội “Vô ý làm chết người” và đề nghị:

Căn cứ khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N từ 15 (mười lăm) tháng tù đến 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo.

* *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ Tố tụng hình sự:

Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

* *Bồi thường thiệt hại*: Ghi nhận bị cáo Nguyễn Thị N đã bồi thường số tiền 63.000.000 (sáu mươi ba triệu) đồng, chị Huỳnh Thị T và anh Nguyễn Quốc V không yêu cầu bồi thường thêm.

Bị cáo Nguyễn Thị N thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã truy tố, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Nguyễn Thị N không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi và quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định bị cáo có tội: Khoảng một tháng trước ngày 05/11/2020, tại nhà của bị cáo Nguyễn Thị N thuộc Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh bị cáo N dùng sợi dây điện màu đỏ, dài 7m20, một đầu nối với phích

cắm, một đầu nối với ổ cắm rời do bị cáo N tự làm để dẫn điện từ phòng khách đến phòng ngủ để sử dụng quạt cho cháu G ngủ. Trên dây điện có mối nối, được cách điện bằng bọc nylon màu xanh nhưng bọc bị rách lộ lõi đồng của dây điện. Đến khoảng 13 giờ 30 ngày 05/11/2020, bị cáo Nguyễn Thị N tiếp tục sử dụng sợi dây điện nối trên nhưng không kiểm tra, dẫn đến việc mối nối dây điện tiếp xúc với giá võng bằng kim loại làm điện dẫn vào giá võng, cháu Huỳnh Tấn G bị té ngã vào giá võng dẫn đến tử vong. Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 222/2020/TT ngày 28/12/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh kết luận: Nguyên nhân chết của cháu Huỳnh Tấn G là do điện giật. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Thị N đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vô ý làm chết người*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự.

Bản cáo trạng số 28/CT-VKSTB ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Thị N về tội “*Vô ý làm chết người*” theo quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Trong quá trình nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Huỳnh Tấn G bị cáo đã không kiểm tra kỹ dây điện dẫn đến việc cháu G bị điện giật chết. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng của người khác, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự ở địa phương. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; bị cáo đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 63.000.000 (sáu mươi ba triệu) đồng để khắc phục hậu quả; người đại diện hợp pháp của bị hại là chị T và anh V có đơn xin bãi nại đối với bị cáo; bị cáo có anh ruột là ông Nguyễn Văn D là Liệt sĩ; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần mức án khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị N.

[5] Về hình phạt áp dụng: Xét thấy, bị cáo Nguyễn Thị N chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình nhận chăm sóc cháu G, bị cáo luôn thương yêu, lo lắng, chăm sóc chu đáo cho cháu G. Bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Đối chiếu với hướng dẫn của Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm

2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo, bị cáo Nguyễn Thị N đủ điều kiện để được hưởng án treo. Do đó, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo Nguyễn Thị N được hưởng án treo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 (một) đoạn dây điện dài 7m20, màu đỏ, một đầu nối với phích cắm, một đầu nối với ổ cắm rời. Cách ổ cắm 3m55 là vị trí mối nối màu xanh, bị hở lộ dây đồng là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Bồi thường thiệt hại:

Bị cáo Nguyễn Thị N đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của cháu G là chị Huỳnh Thị T và anh Nguyễn Quốc V số tiền 63.000.000 (sáu mươi ba triệu) đồng, chị T và anh V không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Thị N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại các Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 128; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị N** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo về tội “*Vô ý làm chết người*”, thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (21/5/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Thị N về Ủy ban nhân dân xã H2, huyện C, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đoạn dây điện dài 7m20, màu đỏ, một đầu nối với phích cắm, một đầu nối với ổ cắm rời. Cách ổ cắm 3m55 là vị trí mối nối màu xanh, bị hở lộ dây đồng.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/4/2021).

3. Về án phí: Căn cứ các Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Thị N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thị N được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV.TAT;
- Sở tư pháp TN;
- Phòng PV06 – CA Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện;
- Đội điều tra công an huyện Tân Biên;
- Nhà tạm giữ công an huyện Tân Biên;
- Văn phòng công an huyện Tân Biên;
- Bị cáo;
- Những người TGGT khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu THAHS;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Kim Nguyên